

Số: 37/TB-THPTCHL

Hạ Long, ngày 31 tháng 3 năm 2021

THÔNG BÁO SỐ 1

V/v tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT Chuyên Hạ Long năm học 2021-2022

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên¹; Quyết định số 930/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Kế hoạch và phương thức tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2021-2022 tỉnh Quảng Ninh; Công văn số 884/SGDĐT- TCCBQLCL ngày 31 tháng 3 năm 2021 về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2021-2022, trường THPT Chuyên Hạ Long ra Thông báo số 1 về việc tuyển sinh vào các lớp 10 năm học 2021-2022 như sau:

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

1.1. Tuyển sinh 10 lớp chuyên: Toán, Tin học, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Trung Quốc. Mỗi lớp chuyên không quá 35 học sinh.

1.2. Tuyển sinh 03 lớp không chuyên, mỗi lớp không quá 40 học sinh.

a. Lớp không chuyên 1: tuyển các thí sinh dự thi các môn chuyên: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học;

b. Lớp không chuyên 2: tuyển các thí sinh dự thi các môn chuyên: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí;

c. Lớp không chuyên 3: tuyển các thí sinh dự thi các môn chuyên: Tiếng Anh, Tiếng Trung Quốc.

2. Điều kiện dự tuyển

Học sinh được tham gia dự tuyển khi có đủ các điều kiện sau:

- Đã tốt nghiệp THCS tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh hoặc có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Quảng Ninh nhưng đã tốt nghiệp THCS tại tỉnh khác;

- Có độ tuổi quy định tại Điều 33 Điều lệ trường trung học;

- Xếp loại hạnh kiểm và học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ khá trở lên;

- Xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên.

3. Phương thức tuyển sinh: Gồm 02 vòng, sơ tuyển và thi tuyển.

3.1. Vòng 1: Tổ chức sơ tuyển đối với những học sinh có đủ điều kiện dự tuyển, có hồ sơ dự tuyển hợp lệ.

a. Căn cứ vào các tiêu chí và được đánh giá bằng điểm số như sau:

(1)- Điểm xếp loại học lực 4 năm cấp THCS: Mỗi năm xếp loại học lực giỏi được tính 3,0 điểm, học lực khá được tính 2,0 điểm;

(2)- Điểm kết quả tốt nghiệp THCS: Tốt nghiệp loại giỏi được tính 3,0 điểm, loại khá được tính 2,0 điểm.

¹ Ban hành kèm văn bản hợp nhất số 20/VBHN ngày 30/5/2014 của Bộ GDĐT



(3)- Điểm thi tài năng: Căn cứ vào kết quả tham gia các hoạt động xã hội, thi tài năng trong phạm vi tổ chức của tỉnh, toàn quốc, khu vực và quốc tế; điểm cho mỗi giải được tính như sau: giải nhất được 5,0 điểm; giải nhì được 4,0 điểm; giải ba được 3,0 điểm; giải khuyến khích được 2,0 điểm.

b. Điểm sơ tuyển (ĐST) được tính như sau:

$$\text{ĐST} = \text{Điểm xếp loại học lực 4 năm cấp THCS} + \text{Điểm kết quả tốt nghiệp THCS} + \text{Điểm thi tài năng (nếu có)}$$

c. Chọn thi tuyển Vòng 2 những học sinh đạt điểm sơ tuyển từ 10,0 điểm trở lên.

3.2. Vòng 2: Tổ chức thi tuyển đối với những học sinh đã qua sơ tuyển ở Vòng 1.

a. Môn thi: 03 môn chung (Toán, Ngữ văn và Ngoại ngữ) của Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT và môn chuyên theo nguyện vọng.

- Các môn chuyên gồm: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Trung Quốc.

- Thí sinh đăng kí dự thi vào lớp chuyên môn nào phải dự thi bài thi môn chuyên đó, riêng lớp chuyên Tin học bài thi môn chuyên là Toán chuyên.

b. Hình thức thi môn chuyên: Đề thi được áp dụng theo hình thức thi tự luận, riêng môn Ngoại ngữ (thi vào các lớp chuyên Ngoại ngữ) được áp dụng kết hợp giữa hình thức tự luận và trắc nghiệm khách quan để đánh giá kỹ năng nghe, đọc, viết.

c. Thời gian làm bài thi môn chuyên là 150 phút, riêng môn Hóa học là 120 phút.

d. Nội dung thi môn chuyên nằm trong chương trình trung học cơ sở do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, chủ yếu là chương trình lớp 9, đảm bảo cấp độ nhận thức: thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao. Môn Ngoại ngữ (thi vào các lớp chuyên Ngoại ngữ) có phần thi nghe.

đ. Điểm bài thi các môn chuyên tính theo thang điểm 10.

4. Nguyện vọng dự tuyển

- Mỗi học sinh được đăng kí dự tuyển vào tối đa hai (02) lớp chuyên nhưng phải xếp thứ tự ưu tiên lớp chuyên nguyện vọng 1 (NV1), lớp chuyên nguyện vọng 2 (NV2) và buổi thi môn tương ứng với lớp chuyên phải không trùng nhau; riêng thí sinh dự thi môn Toán chuyên có thể đăng kí 02 nguyện vọng vào lớp chuyên Toán và lớp chuyên Tin học.

- Học sinh được đăng kí dự tuyển vào lớp không chuyên nếu có đăng kí dự tuyển vào lớp chuyên.

- Học sinh được đăng kí nguyện vọng dự tuyển đồng thời vào trường THPT chuyên Hạ Long và trường THPT công lập khác. Học sinh được xét tuyển theo thứ tự nguyện vọng ưu tiên ghi trong phiếu đăng kí dự tuyển.

5. Quy định xét tuyển

5.1. Xét tuyển lớp chuyên

5.1.1. Điểm xét tuyển lớp chuyên (ĐXT_C)

$$\text{ĐXT}_C = \text{Tổng điểm 03 bài thi môn chung} + \text{Điểm bài thi môn chuyên} \times 2$$

5.1.2. Nguyên tắc xét tuyển lớp chuyên

a. Chỉ xét tuyển đối với học sinh có đủ các bài thi theo quy định; không vi phạm Quy chế thi trong Kỳ thi tuyển sinh đến mức phải hủy kết quả thi; các bài thi tham gia tính điểm xét tuyển (ĐXT_C) đều đạt trên 2,0 điểm đối với môn chung và đạt từ 5,0 điểm trở lên đối với môn chuyên.

b. Căn cứ vào điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng vẫn nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét theo thứ tự ưu tiên: Điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; có ĐTB_{mn} của môn chuyên năm học lớp 9 cao hơn; có ĐTB_{cn} năm học lớp 9 cao hơn; có điểm sơ tuyển (ĐST) cao hơn.

c. Đối với từng lớp chuyên, thí sinh được xét tuyển bình đẳng theo kết quả thi, không phân biệt thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng ký; đối với mỗi thí sinh, đã trúng tuyển NV1 thì không được xét tuyển NV2.

5.2. Xét tuyển lớp không chuyên

5.2.1. Điểm xét tuyển lớp không chuyên (ĐXT_{KC})

$$\text{ĐXT}_{KC} = \text{Tổng điểm 03 bài thi môn chung} + \text{Điểm bài thi môn chuyên}$$

Nếu thí sinh có 02 điểm bài thi môn chuyên để tính điểm xét tuyển (ĐXT_{KC}) vào một lớp không chuyên thì được lấy điểm bài thi cao hơn.

5.2.2 Nguyên tắc xét tuyển lớp không chuyên

a. Học sinh không trúng tuyển vào lớp chuyên và có nguyện vọng dự tuyển vào lớp không chuyên thì được xét tuyển vào các lớp không chuyên tương ứng với lớp chuyên NV1, NV2 (nếu có); nếu học sinh đủ điều kiện trúng tuyển vào cả 02 lớp không chuyên thì chỉ được công nhận trúng tuyển vào lớp không chuyên tương ứng với lớp chuyên NV1.

b. Chỉ xét tuyển đối với học sinh có đủ các bài thi theo quy định; không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh đến mức phải hủy kết quả thi; các bài thi môn chung và môn chuyên tham gia tính điểm xét tuyển (ĐXT_{KC}) đều đạt trên 2,0 điểm.

c. Căn cứ vào điểm xét tuyển (ĐXT_{KC}), xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng vẫn nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét đến thứ tự ưu tiên: Điểm thi môn chuyên tham gia tính điểm xét tuyển cao hơn; có ĐTB_{cn} năm học lớp 9 cao hơn.

5.3. Xét tuyển trường THPT khác

Nếu thí sinh không trúng tuyển vào trường THPT chuyên Hạ Long thì được sử dụng kết quả điểm 03 bài thi môn chung để xét tuyển vào các trường THPT không chuyên (theo nguyện vọng ghi trong phiếu đăng ký dự tuyển) bình đẳng như các thí sinh khác dự thi vào trường này.

6. Đăng ký dự tuyển, thi tuyển

6.1. Đăng ký dự tuyển

a. Thời gian, địa điểm thu hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Thời gian: Từ ngày 10/5/2021 đến hết ngày 15/5/2021

- Địa điểm thu hồ sơ: Nhà C, trường THPT chuyên Hạ Long.

b. Hồ sơ đăng ký dự tuyển bao gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 (viết tắt là Phiếu ĐKDT) có xác nhận của trường THCS;
- Giấy xác nhận (bản chứng thực) chế độ cộng điểm ưu tiên, giấy chứng nhận đạt giải các cuộc thi cấp Tỉnh, cấp Quốc gia (nếu có);
- 02 ảnh cỡ 3x4 (ghi rõ: họ tên, ngày tháng năm sinh ở mặt sau) để dán Thẻ dự thi;
- 02 phong bì có dán tem, có ghi rõ địa chỉ người nhận, số điện thoại (để gửi giấy báo trúng tuyển);
- 01 Bản sao học bạ THCS.

6.2. Tổ chức thi tuyển sinh

a. Địa điểm thi

Tại Trường THPT Chuyên Hạ Long, Tổ 7, khu 2B, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

b. Lịch thi

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ bắt đầu làm bài
31/5/2021 (Thứ hai)	Chiều	Thí sinh làm thủ tục dự thi: Nhận Thẻ dự thi và đính chính các sai sót (nếu có)		
01/6/2021 (Thứ ba)	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 30
	Chiều	Ngoại ngữ (Tiếng Anh, Tiếng Trung Quốc)	60 phút	14 giờ 30
02/6/2021 (Thứ tư)	Sáng	Toán	120 phút	7 giờ 30
	Chiều	Môn chuyên (Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh)	150 phút	14 giờ 30
03/6/2021 (Thứ năm)	Sáng	Môn chuyên (Toán, Vật lí, Ngữ văn, Tiếng Trung Quốc)	150 phút	7 giờ 30
		Môn chuyên (Hóa học)	120 phút	7 giờ 30

Mọi thông tin về tuyển sinh xem trên website của nhà trường tại địa chỉ: <https://chuyenhalong.net>

Các yêu cầu cần giải đáp xin liên hệ qua điện thoại văn phòng **02033 628 111 - 02033 852 333 – 02033 624 897**.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (b/c);
- Các phòng GDĐT;
- Các trường có cấp THPT;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG


Đỗ Thị Diệu Thúy